

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 170622/HĐMB/UNO – NGTH

Căn cứ vào Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Căn cứ nhu cầu và thoả thuận của hai bên .

Hôm nay, ngày 17 tháng 06 năm 2022 tại Công ty Cổ phần Đầu tư UNO Việt Nam đại diện hai bên chúng tôi gồm có:

BÊN MUA HÀNG (“BÊN A”):

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ UNO VIỆT NAM**

Số ĐKKD/MST : 0109417271

Nơi cấp : Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội.

Cấp ngày : 13/11/2020.

Địa chỉ : số 22, ngõ 381 đường Thụy Phương, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 0922 566 566

Tài khoản số : 2021185467357

Tên Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Quân Đội - CN Thăng Long

Chủ tài khoản : Công ty Cổ phần Đầu tư Uno Việt Nam

Người đại diện : **Bà NGUYỄN THỊ THANH BÌNH**

Chức vụ : Tổng Giám Đốc.

BÊN BÁN HÀNG (“BÊN B”):

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM**

Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, Khu phố 7, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : 08 629 066 31/08 629 066 24

Số ĐKKD/MST : 0309391503

Nơi cấp : Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh

Cấp ngày lần đầu : 25/09/2009, thay đổi lần thứ 10, ngày 09/11/2021.

Tài khoản : 1027349624

Tên Ngân hàng : Vietcombank, chi nhánh Đông Đồng Nai.

Đại diện : **Ông ĐẶNG XUÂN NGỌC**

Chức vụ : Giám đốc

Giấy ủy quyền số:

Bên Mua và Bên Bán được gọi riêng là Bên và gọi chung là Các Bên.

Sau khi đàm phán, hai Bên thống nhất ký kết hợp đồng mua bán hàng hoá này (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) với các điều khoản và điều kiện sau:

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

1. Bên A đồng ý mua của Bên B các mặt hàng thực phẩm đã qua chế biến, sản xuất (Chi tiết trên từng đơn đặt hàng)
2. Hàng hóa của Bên B đã được đăng ký, xác nhận hoặc kiểm nghiệm về chất lượng theo đúng quy định của nhà nước, cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về nguồn gốc và nhãn hiệu hàng hóa (hồ sơ, chứng từ liên quan đến hàng hóa: giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm để sản xuất đối với hàng nội địa, bản công bố chất lượng sản phẩm, giấy chứng nhận lưu hành sản phẩm đối với mỗi đơn vị hàng hóa mà bên B cung cấp). Hàng hóa phải được đóng gói theo quy cách đã đăng ký với Bên A.
3. Hàng hóa là thực phẩm phải luôn tươi ngon, sạch, không ối thiu hay bị hỏng; không sử dụng bất kỳ chất phụ gia hóa chất nào để bảo quản mà chưa đăng kiểm hoặc chưa được sự cho phép của cơ quan chức năng nhà nước.
4. Các bên đều đồng ý là Hợp đồng này sẽ áp dụng cho mọi cửa hàng thuộc hệ thống bên A đang hoạt động và sẽ được thành lập của Bên A trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng này.

ĐIỀU 2. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký kết đến hết ngày: 31/12/2022
2. Hợp đồng sẽ giữ nguyên hiệu lực trong thời gian thương lượng gia hạn Hợp đồng tối đa là 3 tháng. Khi hết thời hạn thương lượng hợp đồng, nếu hai bên không có ý kiến gì khác thì hợp đồng tự động gia hạn cho tới khi một trong hai Bên có thông báo ngừng hợp tác.
3. Khi một trong hai bên muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn thì phải thông báo trước ít nhất ba mươi (30) ngày cho Bên kia bằng văn bản cụ thể.
4. Một Bên có thể chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn với hiệu lực tức thời bằng việc gửi một thông báo bằng văn bản nếu Bên kia vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm 5 lần một trong các điều khoản của Hợp đồng này. (Mỗi lần vi phạm được tính khi Bên bị vi phạm đã gửi thông báo cho bên vi phạm bằng văn bản về hành vi vi phạm của bên còn lại).

Một bên có thể chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn với hiệu lực tức thời bằng việc gửi một thông báo bằng văn bản cho bên kia nếu Bên kia bị giải thể hoặc là đối tượng của thủ tục phá sản.

ĐIỀU 3. GIÁ CẢ

1. Giá của Hàng hóa mà Bên B bán cho Bên A sẽ được qui định trong bảng giá đính kèm theo Hợp đồng này.
2. Bên B cam kết bán Hàng hóa cho Bên A với mức giá cạnh tranh nhất mà Bên B đang áp dụng tại thị trường Việt Nam (giá phải bằng hoặc thấp hơn giá giao cho các đơn vị khác tại cùng thời điểm). Nếu Bên B bán Hàng hóa cho bên thứ 3 mức giá ưu đãi hơn mức giá áp dụng với Bên A cho cùng chủng loại Hàng hóa, mức giá ưu đãi hơn này sẽ được áp dụng với Bên A kể từ ngày Bên B bắt đầu áp dụng cho bên thứ 3.
3. Nếu có sự thay đổi về giá Hàng hóa, mức giá mới chỉ được áp dụng nếu Bên B thông báo bằng văn bản qua địa chỉ mail: thumuauno@unovietnam.vn cho Bên A ít nhất 07 ngày trước ngày áp dụng và được sự chấp nhận của Bên A. Việc Bên A không chấp nhận sự thay đổi về giá Hàng hóa có thể là căn cứ để Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng.

ĐIỀU 4. CHIẾT KHẤU VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI KHÁC

1. Các Bên thỏa thuận và thực hiện các khoản chiết khấu được quy định trong bảng chiết khấu tại Phụ lục 1 (phần "Chiết khấu và các điều kiện thương mại khác") đính kèm Hợp đồng này.
2. Tỷ lệ phần trăm (%) quy định trong Phụ Lục 1 được tính trên tổng doanh số mua hàng chưa bao gồm thuế VAT của Bên A theo các hóa đơn Bên B đã phát hành cho Bên A trong suốt thời hạn hiệu lực của Hợp đồng này.

ĐIỀU 5. ĐẶT HÀNG

1. Bên A sẽ gửi cho Bên B đơn đặt hàng bằng cách gửi qua tin nhắn zalo hoặc bằng Fax hoặc bằng email.
2. Nếu Bên B không chấp thuận đơn đặt hàng nào vì bất kỳ lý do gì, thì Bên B phải thông báo cho Bên A trong vòng 4 giờ từ khi nhận được đơn đặt hàng. Nếu không có thông báo, đơn đặt hàng được coi là đã được Bên B chấp nhận và mọi quy định trong Hợp đồng này sẽ được áp dụng cho đơn đặt hàng đó.

ĐIỀU 6. PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN

1. Giao hàng theo đúng đơn đặt hàng của bên A (chủng loại, quy cách và số lượng, các thông tin liên quan...) như thỏa thuận của 2 bên.
2. Giao hàng tại tổng kho hoặc các địa điểm khác của Bên A, giới hạn địa điểm giao hàng không vượt quá các quận của Hà Nội (địa điểm được ghi rõ trên đơn đặt hàng)
3. Chậm nhất là 24h kể từ khi nhận được đơn đặt hàng. Nếu Bên B không giao được hàng thì phải thông báo cho Bên A bằng văn bản trước thời điểm được yêu cầu giao hàng ít nhất 8h. Nếu không có thông báo trước thì Bên B chịu hoàn toàn những thiệt hại mà Bên A phải chịu phát sinh từ việc không giao được hàng.
4. Bên B cam kết giao và bốc dỡ miễn phí Hàng hóa cho Bên A. Bên B sẽ chịu mọi rủi ro về hàng hóa trong quá trình vận chuyển cho đến khi giao hàng cho Bên A.
5. Khi giao hàng Bên B phải xuất trình phiếu xuất kho hoặc hóa đơn tài chính liên 2
6. Bên A có quyền từ chối nhận hàng nếu hàng giao không đúng với đơn đặt hàng hoặc không phù hợp với quy cách và chủng loại quy định.
7. Khi nhận hàng, Bên A kiểm tra quy cách, chủng loại, số lượng, hạn sử dụng và ký nhận.
8. Hạn sử dụng của Hàng hóa tại thời điểm giao cho Bên A phải còn ít nhất 70% hạn sử dụng tính từ ngày sản xuất .
9. Khi bên B giao hàng chậm so với thời gian quy định trong hợp đồng này hoặc so với thời gian trên đơn đặt hàng thì Bên A có quyền lựa chọn đổi sang mặt hàng khác hoặc hủy việc nhận hàng.
10. Bên A được quyền đổi trả Hàng hóa trong các trường hợp sau:

Hàng hóa do Bên B giao không đảm bảo chất lượng trong quá trình kiểm tra, kiểm nghiệm, sử dụng hoặc khi có công bố của cơ quan có thẩm quyền thì Bên B phải thu hồi và cung cấp lại cho Bên A Hàng hóa khác theo đúng tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của Hợp Đồng và quy định của pháp luật liên quan. Trường hợp hàng cấp đổi vẫn không phù hợp thì Bên A có quyền trả lại hàng.

ĐIỀU 7. PHƯƠNG THỨC – THỦ TỤC THANH TOÁN

1. **Phương thức thanh toán :** Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng đồng Việt Nam (VND) dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng theo chỉ định của Bên B, vào ngày **20 hàng tháng** cho tất cả các đơn hàng phát sinh tháng trước.
2. **Thủ tục thanh toán:** Chứng từ thanh toán: đơn hàng, phiếu nhận hàng (do bên A cấp cho bên B tại nơi nhập hàng), hóa đơn GTGT, phiếu xuất kho (bảng kê giao hàng) và các chứng từ khác (nếu có).
Kế toán 2 bên đối chiếu công nợ gửi bảng kê qua địa chỉ mail : hoadondt@unovietnam.vn
3. **Hóa đơn tài chính :** Việc phát hành hóa đơn, chứng từ theo Hợp đồng này phải tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 8. NGHĨA VỤ CỦA NHÀ CUNG CẤP (BÊN B)

1. Đảm bảo rằng Hàng hóa cung cấp cho Bên A đáp ứng đầy đủ các quy định của Pháp luật hiện hành về Hàng hóa đó và đúng yêu cầu của Bên A, đồng thời chịu mọi trách nhiệm về Hàng hóa đó.
- a) Bên B phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, cung cấp đầy đủ cho Bên A chứng từ liên quan xác nhận nguồn gốc, chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng... của hàng hóa bán mới nhất, còn hiệu lực.
- b) Bên B đồng ý cho nhân viên hoặc người đại diện của Bên A đến cơ sở sản xuất của Bên B để kiểm tra sự tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đột xuất hoặc định kỳ.
- c) Bên B phải bảo đảm rằng bất kỳ và toàn bộ các Sản phẩm được giao đến địa điểm của Bên A là hàng mới tuyệt đối và được bảo quản trong các điều kiện bảo quản hợp lý để đáp ứng các tiêu chuẩn vệ sinh đã đăng ký và chất lượng bao bì không bị rách hay hư hỏng theo các quy định liên quan đến chất lượng sản phẩm, vệ sinh, các tiêu chuẩn và các quy định liên quan khác theo pháp luật Việt Nam.

03093
CÔNG
TỐT TH
ƯƠNG M
NGỌC
DỨC-T

394172
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
VIỆT N

- d) Hàng hóa giao cho Bên A phải đảm bảo tươi sạch, an toàn đối với người sử dụng, có giấy kiểm dịch cho từng lô hàng do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với sản phẩm gia súc, gia cầm).
- e) Hàng hóa giao cho Bên A phải được đóng gói đúng quy cách, đảm bảo vệ sinh và an toàn thực phẩm trong vận chuyển, bảo quản.
2. Bên B phải chịu trách nhiệm đối với Bên A hoặc đối với bất kỳ bên thứ ba nào mọi thiệt hại gây ra do hoạt động của Bên B; đặc biệt là việc Hàng Hóa không phù hợp với tiêu chuẩn hoặc có khiếm khuyết. Bên B là bên duy nhất chịu trách nhiệm về mọi vi phạm, trừ khi chứng minh được rằng Hàng Hóa có khiếm khuyết do lỗi của Bên A trong quá trình lưu kho, bốc dỡ và vận chuyển nội bộ của Bên A.
3. Trường hợp sản phẩm mà bên B cung cấp có bất thường hay lỗi gây thiệt hại cho khách hàng, bên B phải ngay lập tức bồi thường cho khách hàng. Nếu việc bồi thường này bị trì trệ, bên A có thể yêu cầu bên B bồi thường những thiệt hại gây ra do đó.
4. Bên B phải tuân thủ các quy định của Pháp luật Việt Nam về nhập khẩu và phải có tem nhập khẩu trong trường hợp tem nhập khẩu là bắt buộc theo quy định của Pháp luật. Các sản phẩm nhập khẩu cung cấp cho Bên A phải được dán tem phụ, ghi rõ thành phần, nguồn gốc xuất xứ, ngày sản xuất, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng ... bằng Tiếng Việt.
5. Bên B phải tuân thủ các quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan đến công bố và đăng ký chất lượng Hàng Hóa. Bên B phải duy trì và đảm bảo chất lượng Hàng Hóa bán cho Bên A luôn như công bố và đăng ký. Cung cấp đầy đủ cho bên A và chịu trách nhiệm Pháp lý đối với các giấy tờ pháp nhân liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, quy cách, tiêu chuẩn chất lượng... của hàng hóa theo đúng quy định của Nhà nước. Phải duy trì hiệu lực của các giấy tờ này trong suốt thời hạn hiệu lực của Hợp đồng này.
6. Trong trường hợp Bên B không tuân thủ nghĩa vụ theo quy định tại khoản 4 này, nếu cơ quan chức năng có kiểm tra và phát hiện hồ sơ pháp lý liên quan đến hàng hóa không đầy đủ dẫn đến việc cơ quan chức năng ra quyết định xử phạt đối với hàng hóa của Bên B thì Bên B có trách nhiệm phải nộp phạt khoản tiền đó theo đúng quy định.
7. Bên B phải tuân thủ các quy định của Pháp luật Việt Nam về nhãn Hàng Hóa cũng như các quy định về mã số, mã vạch. Bên B phải đảm bảo tất cả Hàng Hóa cung cấp cho Bên A có đầy đủ nhãn bằng Tiếng Việt theo đúng quy định của Pháp luật liên quan.
8. Bên B phải tuân thủ các quy định của Pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh. Bên B phải đảm bảo Hàng Hóa không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và không phải là hàng giả, hàng nhái.
9. Bên B phải tuân theo các quy định của Việt Nam trong việc cân đo đóng gói khối lượng sản phẩm. Trong quá trình lưu thông hàng hóa, nếu Bên A hay một Bên thứ 3 phát hiện khối lượng hàng hóa đóng gói của Bên B bị thiếu thì Bên B sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam và các cơ quan chức năng.

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐẠO ĐỨC KINH DOANH

1. Bên B không được phối hợp với nhân viên của Bên A hoặc với bất kỳ bên thứ 3 nào khác nhằm tăng giá bán hàng hóa bán cho Bên A; hoặc Bên B kết hợp với nhân viên của Bên A giả mạo chứng từ hoặc thống kê khổng hàng hóa mua bán dẫn đến thiệt hại cho Bên A thì Bên A có quyền chấm dứt ngay hợp đồng với nhà cung cấp và yêu cầu Bên B bồi thường gấp 10 (mười) lần mọi chi phí và tổn thất mà Bên A phải gánh chịu.
2. Bên A đề cao tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh và trong quan hệ với các Nhà cung cấp. Nhân viên của bên A vì thế không được phép nhận bất kỳ lợi ích vật chất nào từ Nhà cung cấp. Nếu Bên B vi phạm đối với điều khoản hợp đồng về đạo đức kinh doanh này, Bên A ngay lập tức sẽ áp dụng các biện pháp kỷ luật và các chế tài pháp lý khác, bao gồm cả việc chấm dứt ngay lập tức quan hệ với nhà cung cấp.

ĐIỀU 10. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

BÊN B

1. Cam kết không giao cho Bên A hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng in lại hạn sử dụng, hàng quá hạn sử dụng hoặc hàng cận date, hàng có chất lượng không đúng như đã công bố. Trong trường hợp Bên B vi phạm cam kết nêu trên, Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Bên A, khách hàng của Bên A hoặc bên thứ ba liên quan đến hàng hóa và trước Pháp luật, Bên B phải bồi thường mọi thiệt hại nếu có (bồi hoàn các khoản do cơ quan chức năng thu phạt, bồi thường cho khách mua hàng tại các siêu thị của Bên A và bồi thường thiệt hại uy tín của Bên A)
2. Cam kết cung cấp những chỉ dẫn cần thiết và hỗ trợ cho Bên A để bảo quản hàng hóa tốt nhất.
3. Trên cơ sở thông báo của Bên A, bằng cam kết trách nhiệm của mình Bên B sẽ thu hồi, đổi trả cho Bên A những sản phẩm hàng hóa hỏng, kém chất lượng do lỗi của Bên B, hàng hóa bán chậm, hoặc sản phẩm mà khách hàng mua về nhưng bị hỏng, hàng hóa sắp hết hạn sử dụng nhưng còn hạn sử dụng ít nhất là 03 ngày,
4. Quá trình thu hồi, đổi trả hàng hóa được thực hiện khi có đơn hàng giao, khi giao hàng sẽ tiến hành đổi trả, thu hồi. Ngoại trừ trường hợp ngừng kinh doanh
5. Cung cấp mã vạch đúng theo quy định của cơ quan chức năng, khi có sự thay đổi phải thông báo cho Bên A trước **07 ngày**. Nếu Bên B cung cấp sai mã vạch, mọi thiệt hại của Bên A, Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm.
6. Cung cấp hàng hóa kịp thời theo đơn đặt hàng. Thông báo kịp thời cho Bên A về các chương trình khuyến mãi giảm giá, đồng thời thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách hỗ trợ bán hàng dành cho Siêu thị: quảng cáo, trưng bày, chiết khấu, giảm giá, thưởng doanh số và các chính sách hỗ trợ khác.
7. Giao đủ số lượng đặt hàng do bên B gửi theo điều 5 của hợp đồng này. Trong trường hợp bên B giao thiếu số lượng của đơn đặt hàng thì bên A có quyền phạt bên B giá trị hợp đồng tương đương 10% của giá trị đơn hàng đó

BÊN A:

1. Nhận hàng theo đúng đơn đặt hàng Bên A đã đặt. Kiểm tra về chủng loại, quy cách và số lượng, hạn sử dụng, tình trạng hàng hóa, ký và ghi rõ họ tên người nhận.
2. Có trách nhiệm tổ chức và tạo mọi điều kiện để hàng hóa của bên B được bày bán trong hệ thống siêu thị của bên A. Đảm bảo hàng hóa được trưng bày và bảo quản đúng quy định không làm ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa của bên B.
3. Có trách nhiệm thông báo cho bên B về tình trạng hàng hóa khi có sự vụ xảy ra (vấn đề chất lượng sản phẩm) để bên B có biện pháp giải quyết.
4. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo hợp đồng. Trong trường hợp bên A thanh toán chậm cho bên B, thì bên B có quyền ngừng giao hàng cho đến khi bên A thực hiện thanh toán hết công nợ cũ.

ĐIỀU 11. BẤT KHẢ KHÁNG

Bất khả kháng là sự kiện khách quan xảy ra sau khi ký kết Hợp đồng này mà các Bên không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn như chiến tranh, nổi dậy, khởi nghĩa, bạo động, nổi loạn, bạo loạn, động đất, lụt lội hoặc các thảm họa thiên nhiên khác, cháy, nổ, dịch bệnh, đình công, bế xường, phong tỏa...(sau đây gọi tắt là "**Bất Khả kháng**"). Bên gặp phải Bất Khả kháng phải nỗ lực và tìm kiếm mọi biện pháp để khắc phục, đồng thời phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản về các tình huống Bất Khả kháng và những hậu quả có thể có đối với việc thực hiện Hợp đồng này ngay khi gặp phải sự kiện Bất khả kháng. Trong trường hợp xảy ra sự kiện Bất Khả kháng, thời hạn thực hiện Hợp đồng này có thể sẽ được kéo dài tương ứng với thời gian diễn ra sự kiện Bất Khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng này.

Nếu Bất khả kháng kéo dài trên 5 ngày, hai bên sẽ gặp gỡ và thương lượng để đi đến giải pháp thỏa đáng cho tình huống đó. Trong trường hợp các bên không thể thỏa thuận được về việc thực hiện Hợp đồng trong vòng 5 ngày, mỗi Bên sẽ có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng.

ĐIỀU 12. CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng được hai bên thống nhất hủy bỏ hoặc chấm dứt.

- Hợp đồng cung cấp hàng hoá có thể chấm dứt trước thời hạn theo yêu cầu của một trong hai bên và phải thông báo cho bên kia bằng văn bản ít nhất 30 ngày.
- Hợp đồng bị chấm dứt hay hủy bỏ theo quy định của hợp đồng này (nếu có).
- Các bên phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ phát sinh từ quá trình thực hiện hợp đồng này với nhau, với các cơ quan Nhà nước liên quan (nếu có) trước khi chấm dứt hoặc hủy bỏ hợp đồng.

ĐIỀU 13. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

Nếu Bên B vi phạm một trong các điều khoản quy định tại Điều 8 của hợp đồng này hoặc hàng hóa không đúng chất lượng, giao hàng giả, hàng nhái, hàng sắp hết hạn sử dụng nhưng Bên B cố tình gắn date mới vào nhãn hàng, hàng kém chất lượng, hàng không đạt tiêu chuẩn chất lượng như đã công bố thì ngoài nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại những tổn thất thực tế, trực tiếp mà Bên B gây ra, Bên B còn phải chịu phạt vi phạm hợp đồng cho Bên A do giao hàng không đúng như cam kết. Mức phạt vi phạm hợp đồng đối với Bên B trong trường hợp này như sau:

Phạt xuất trả lại toàn bộ hàng hóa và phạt 1.000.000 VNĐ (Một triệu đồng)/mỗi sản phẩm cho mỗi lần vi phạm.

Chấm dứt hợp đồng trong trường hợp Bên B vi phạm từ 3 lần trở lên, không có biện pháp khắc phục, không có công văn phúc đáp khi Bên A yêu cầu giải trình các nội dung về hàng hóa quy định tại Điều 8 của hợp đồng này.

ĐIỀU 14. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- Các phụ lục của Hợp đồng có giá trị ràng buộc 2 bên và là phần không thể tách rời của Hợp đồng này.
- Hai bên sẽ cùng nhau thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Nếu một trong hai bên vi phạm các điều khoản của Hợp đồng thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật và bồi thường thiệt hại cho phía bên kia. Trong quá trình thực hiện thì mọi tranh chấp, mâu thuẫn hay khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng giữa Các Bên. Trong trường hợp Các Bên không thương lượng hoặc không đạt được sự thoả thuận, thì Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Công lý Việt Nam (VIETJAC) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài rút gọn của Trung tâm này. Và luật áp dụng cho hợp đồng là pháp luật Việt Nam.
- Việc bổ sung hoặc điều chỉnh các nội dung của Hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản và được ký kết bởi 2 bên.
- Mỗi bên phải giữ bí mật nội dung của Hợp đồng này và không được tiết lộ trong bất cứ hoàn cảnh nào. Điều khoản này có hiệu lực sau khi chấm dứt Hợp đồng.
- Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này bị mất hiệu lực pháp lý hoặc không thể thực hiện được thì các điều khoản khác của Hợp đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực ràng buộc đối với các Bên. Mọi sửa đổi và bổ sung vào Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi được làm thành văn bản và có chữ ký đầy đủ của đại diện có thẩm quyền của hai Bên. Bản sửa đổi bổ sung này sẽ được coi là một phần không tách rời của Hợp đồng và có hiệu lực kể từ ngày hai Bên ký.
- Hợp đồng này gồm 06 (sáu) trang, 14 (mười bốn) điều được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02, bên B giữ 01 bản để thực hiện

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thanh Bình

ĐANG KHUAN NGOC

PHỤ LỤC SỐ I

ĐIỀU KHOẢN THƯƠNG MẠI

Phụ lục này là một phần không thể tách rời của hợp đồng mua bán số 170622/HDMB/UNO – NGTH và có giá trị kể từ ngày ký.

I THỎA THUẬN THƯƠNG MẠI			
Thỏa thuận này áp dụng từ ngày ký hợp đồng đến khi có phụ lục mới thay thế.			
Thời hạn thanh toán chung (kể từ ngày nhận hóa đơn)	Thanh toán các hóa đơn đến hạn		Thanh toán ngày 20 hàng tháng cho các đơn hàng phát sinh tháng trước
Thay đổi giá báo trước	7	Ngày	
Thời hạn giao hàng	3	Ngày	
Chiết khấu trực tiếp trên đơn hàng	4%	% giảm giá trên hóa đơn. Nhập hệ thống	
Thỏa thuận trả lại hàng		Không điều kiện	Áp dụng
		Hàng tồn kho	Áp dụng
		Hàng tạm dừng kinh doanh	Áp dụng
	X	Hàng hư hỏng do lỗi NCC	Áp dụng
	X	Hàng cận hạn sử dụng báo trước	Áp dụng
		Hàng thu hồi nếu không bán hết sau	Áp dụng
Thỏa thuận hỗ trợ bảo hành	NCC trả hàng bảo hành sau 7 ngày, quá thời hạn này sẽ xuất hóa đơn trả hàng NCC		
II THỎA THUẬN VỀ CHI PHÍ HỖ TRỢ KHI MUA HÀNG			
Thương doanh số mua hàng		Trên tổng doanh số mua hàng chưa VAT	Theo tháng
Thương theo doanh số có điều kiện			Chu kỳ thanh toán
Vượt _____ vnd Thương		Trên tổng doanh số mua hàng chưa VAT	Tháng
Vượt _____ vnd Thương			Quý
Vượt _____ vnd Thương			Năm
Hỗ trợ hàng hư hỏng, mất mát		Trên tổng doanh số mua hàng chưa VAT	Theo tháng
Chiết khấu đơn hàng khai trương/ Đơn hàng đầu tiên		Áp dụng đơn hàng đầu khai trương	Chiết khấu trực tiếp trên đơn hàng
Hỗ trợ khai trương (chưa VAT)	10.00%	/Một điểm bán phát sinh doanh số	Theo thực tế (Bên A cung cấp)
Thương thanh toán đúng hạn	1%	Trên tổng doanh số mua hàng chưa VAT	Cuối tháng bên A xuất hóa đơn và trừ vào công nợ của tháng đó
Hỗ trợ quảng cáo/ marketing	1%	Trên tổng doanh số mua hàng chưa VAT	Cuối tháng bên A xuất hóa đơn và trừ vào công nợ của tháng đó
Hỗ trợ trưng bày	1%	Trên tổng doanh số mua hàng chưa VAT	Cuối tháng bên A xuất hóa đơn và trừ vào công nợ của tháng đó
Phi tạo mã mới (chưa VAT)		/1 mã hàng cho lần tạo mã vào hàng lần đầu	Khi có phát sinh mã mới
Phi tạo mã mới (chưa VAT)		/1 mã nhà cung cấp	Một lần duy nhất khi tạo mã NCC
III HỖ TRỢ CUNG CẤP THÔNG TIN TIẾP THỊ			
Hỗ trợ PG		2 ngày cuối tuần	Theo tháng
Số lượng PG/ siêu thị (cửa hàng)			Ghi rõ thời gian làm việc của PG
IV ĐỊNH MỨC GÓI ĐẦU CÔNG NỢ (khác)			
Số tiền		VND	Cho một cửa hàng (siêu thị)
Số tiền		VND	

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)





Số 01/2022/QĐ

Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bổ nhiệm Giám đốc Công ty

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THƠM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công Ty;
- Căn cứ vào yêu cầu tổ chức của Công Ty;
- Xét năng lực và phẩm chất cán bộ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Bổ nhiệm chức danh Giám đốc của Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thơm đối với:

Ông/bà: Đặng Xuân Ngọc

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/02/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND/Hộ chiếu/CCCD số: 001077045239 do CTCCSQLHCVTTXH cấp 10/08/2021

Nơi đăng ký HKTT: 12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện tại: 207/25/10 đường Phạm Văn Hai, phường 5, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh

Giữ chức vụ: **Giám đốc.**

Điều 2: Mức lương được hưởng: Theo thỏa thuận và được tham gia chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp.

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn:

- Được thay mặt chủ tịch công ty điều hành mọi hoạt động, tổ chức, kinh tế, tài chính, nhân sự của công ty.
- Được quyền ký các Hợp đồng kinh tế với các cá nhân và tổ chức kinh tế.
- Được quyền ký tất cả các văn bản liên qua đến giao dịch với ngân hàng.
- Được quyền ký báo cáo thuế hàng tháng, báo cáo quyết toán thuế, báo cáo tài chính gửi cho cơ quan thuế theo qui định hiện hành.
- Chịu trách nhiệm tuân thủ pháp luật của nhà nước, điều lệ công ty, quyết định của Hội đồng thành viên trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Điều 4: Các phòng ban công ty và Ông/bà Đặng Xuân Ngọc chiếu theo quyết định thi hành.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THƠM

CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Ngọc